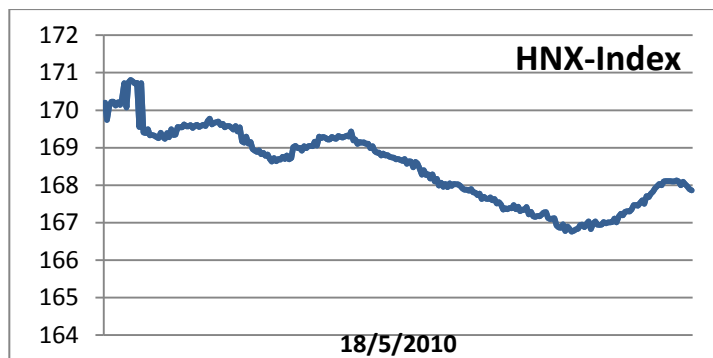
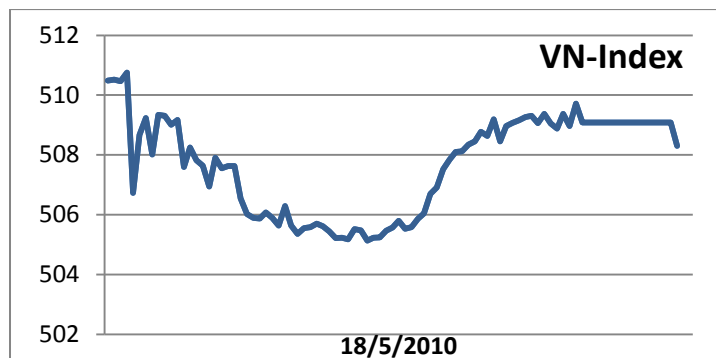


Nhận Định Thị Trường



		Tăng/giảm	%
VN-Index	508.30	-2.97	-0.58%
KLGD (triệu cp)	40		
Mức Vốn hóa	547.32		
Tăng giảm trong năm	494.77	13.53	2.73%
Tăng giảm 52 tuần	390.85	117.45	30.05%
Cao Nhất 52 tuần	633.21		
Thấp nhất 52 tuần	390.16		
P/E	11.33		
Nước ngoài (Mua-Bán)	52.21 tỷ đồng		

		Tăng/giảm	%
HNX-Index	167.02	-2.59	-1.53%
KLGD (triệu cp)	32		
Mức Vốn hóa	144.82		
Tăng giảm trong năm	168.17	-1.15	-0.68%
Tăng giảm 52 tuần	136.75	30.27	22.14%
Cao Nhất 52 tuần	222.55		
Thấp nhất 52 tuần	133.36		
P/E	12.48		
Nước ngoài (Mua-Bán)	(2.97) tỷ đồng		

18/05/2010 – Trước những chuyển biến tích cực hơn của thị trường Chứng khoán Mỹ, cũng như tâm lý lo ngại của Nhà đầu tư đã phần nào lắng dịu khi VNIndex tiến sát ngưỡng hỗ trợ tâm lý 500 điểm, thị trường hôm nay trên cả 2 sàn đều giảm điểm nhẹ.

Sàn HSX tổng khối lượng giao dịch tăng nhẹ 21,45% đạt 55 triệu cp, tương ứng giá trị giao dịch tăng 15,97% đạt 1,800 tỷ đồng trong ngày. Trong khi đó sàn HNX thanh khoản đang giảm sút mạnh, tổng khối lượng giao dịch đạt 33,8 triệu đơn vị tương ứng 1.203 tỷ đồng giảm lần lượt -20,27% và -17,43%

Tích lũy điểm cho HSX hôm nay vẫn là MSN (tiếp tục tăng trần suốt phiên, với khối lượng giao dịch khoảng 170 ngàn đơn vị) bên cạnh đó là sự trở lại của SJS, CII và VIS. Các mã cp ngành Tài chính như BVH, PVF, STB, SSI là những cp đầu đàn dẫn dắt thị trường giảm điểm trong ngày. VNIndex đóng cửa tại 508,3 điểm

Sàn Hà Nội cũng giảm điểm với sự dẫn dắt của VCG, và các cổ phiếu họ dầu khí. Tuy nhiên cuối phiên xu hướng giảm của sàn HNX chứng lại nhờ hỗ trợ của các mã cổ phiếu chủ chốt như ACB (+100đ/cp), SQC (+800đ/cp) đóng cửa tăng nhẹ so với giá đóng cửa hôm qua. HNX cuối phiên dừng lại tại mốc 167,02 điểm.

Theo thống kê ngành (theo ICB), đối với HSX hầu hết các ngành đều giảm điểm, còn HNX có 2/11 ngành tăng điểm. Ngành Viễn thông biến động mạnh, hôm qua còn dẫn đầu danh sách giảm điểm trên cả 2 sàn (lần lượt giảm 3,9% (HSX) và 6,67%(HNX)) thì hôm nay nhóm cp này của sàn HNX tăng mạnh 3%, còn sàn HSX ngành này không có thay đổi (0%).

Chuyên Viên Phân Tích: Lê Thị Ngọc Diệp (diepltn@acbs.com.vn)

HSX - Thống Kê Thị Trường

+ Điểm Index	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm	Điểm Index	KLGD
MSN	46,300	2,200	1.150	168,910
VPL	47,000	-1,300	0.252	20,560
HLG	45,000	0	0.071	287,410
DQC	53,000	-2,500	0.053	308,020
PVT	14,600	100	0.026	539,950

Tăng giá	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm	% Tăng/ Giảm	KLGD
MSN	46,300	2,200	4.989	168,910
ANV	21,000	1,000	4.902	603,460
UIC	32,000	1,500	4.839	313,210
AGD	26,000	1,200	4.743	3,230
ALP	28,800	1,300	4.727	419,170

KLGD	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm	% Tăng/ Giảm	KLGD
SSI	37,200	-300	-0.800	2,375,470
STB	21,100	-200	-0.939	2,100,890
OGC	32,500	400	1.242	1,328,720
ANV	21,000	1,000	4.902	603,460
SBT	12,200	-300	-2.439	821,400

NN Mua	Giá Đóng cửa	Tăng/ Giảm	KL mua	GT Mua
BVH	49,000	-1,500	587,900	28,519,269
GMD	65,000	0	180,800	11,636,300
SJS	80,500	1,000	141,050	11,305,850
EIB	20,800	0	125,780	2,628,802
DIG	68,000	-500	115,000	7,787,500

- Điểm Index	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm	Điểm Index	KLGD
PVF	27,500	-800	-0.801	805,860
SSI	37,200	-300	-0.643	2,375,470
HAG	77,500	0	-0.464	519,890
VIC	62,000	500	-0.457	114,290
KBC	52,500	-1,000	-0.456	577,030

Giảm giá	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm	% Tăng/ Giảm	KLGD
IJC	30,800	-1,600	-5.000	494,880
VNH	17,800	-900	-5.000	9,700
BTT	40,800	-2,100	-4.918	154,960
CAD	13,600	-700	-4.895	28,300
NTB	35,200	-1,800	-4.865	555,920

GTGD	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm	% Tăng/ Giảm	GTGD
SSI	37,200	-300	-0.800	88,251,195
LCG	68,500	-1,500	-2.158	66,230,940
GMD	65,000	0	0.000	46,007,116
STB	21,100	-200	-0.939	44,249,813
SJS	80,500	1,000	1.250	44,152,644

NN Bán	Giá Đóng cửa	Tăng/ Giảm	KL bán	GT Bán
DPM	29,500	-700	405,930	11,881,713
SBT	12,200	-300	300,000	3,610,452
SSI	37,200	-300	202,320	7,524,510
FPT	61,500	0	152,150	9,215,590
CMG	26,100	-800	142,800	3,709,882

Ngành	% Tăng/ Giảm	Giảm nhiều nhất	Tăng nhiều nhất	+/- Điểm Index	SL cổ phiếu	Tỉ lệ tăng giá	Tỉ lệ giảm giá	% trong Index
VNIndex	-0.6%	-5.0%	5.0%	-2.97	225	26.2%	58.7%	100.0%
Dầu Khí	-2.5%	-2.9%	1.0%	-0.36	4	50.0%	50.0%	2.8%
Vật Liệu Cơ Bản	-1.6%	-4.7%	2.3%	-0.71	24	25.0%	66.7%	9.0%
Công Nghiệp	-0.3%	-5.0%	4.8%	-0.26	79	31.6%	57.0%	17.0%
Hàng Tiêu Dùng	-0.2%	-5.0%	4.9%	-0.22	47	21.3%	55.3%	18.3%
Y Tế và Dược Phẩm	-1.1%	-2.4%	3.8%	-0.09	7	28.6%	57.1%	1.7%
Dịch Vụ Tiêu Dùng	-1.5%	-4.9%	4.0%	-0.2	11	27.3%	63.6%	2.6%
Viễn Thông	0.0%	0.0%	0.0%	0	1	0.0%	0.0%	2.0%
Nhu Yếu Phẩm	-0.9%	-4.5%	0.5%	-0.15	11	9.1%	63.6%	3.4%
Tài Chính	-0.5%	-4.9%	5.0%	-1.16	38	23.7%	60.5%	42.5%
Ngân Hàng	-0.4%	-0.9%	0.0%	-0.17	4	0.0%	50.0%	9.1%
Bất Động sản	-0.3%	-4.9%	1.4%	-0.16	20	30.0%	55.0%	10.4%
Dịch Vụ Tài Chính	0.3%	-4.1%	5.0%	0.22	12	16.7%	75.0%	15.7%
Công Nghệ	-1.2%	-3.0%	4.6%	-0.05	3	33.3%	66.7%	0.8%

HNX - Thống Kê Thị Trường

+ Điểm Index	Giá TB	Tăng/ Giảm	Điểm Index	KLGD
PVX	31,700	-800	0.416	4,239,400
SQC	127,200	100	0.252	1,500
HGM	107,900	2,700	0.060	24,900
DBC	44,500	2,300	0.040	1,280,000
SHN	56,700	100	0.039	1,058,900

Tăng giá	Giá TB	Tăng/ Giảm	% Tăng/ Giảm	KLGD
YSC	23,000	1,500	6.980	100
BXH	34,000	2,200	6.920	8,500
HTP	24,900	1,600	6.870	61,900
VC3	87,900	5,500	6.670	373,000
CSC	37,300	2,300	6.570	500

KLGD	Giá TB	Tăng/ Giảm	% Tăng/ Giảm	KLGD
PVX	31,700	-800	-4.893	4,239,400
VCG	43,100	-2,000	-3.596	1,890,400
DBC	44,500	2,300	4.028	1,280,000
KLS	21,500	-400	-0.465	1,267,600
PVL	31,400	-1,900	-3.704	1,142,000

NN Mua	Giá TB	Tăng/ Giảm	KL mua	GT mua
VNR	24,400	-200	51,000	1,245,670
NTP	96,500	-1,500	50,000	4,842,900
PVI	25,500	-1,200	15,500	396,750
AMV	16,800	-100	14,300	238,780
GGG	22,500	100	10,000	224,000

- Điểm Index	Giá TB	Tăng/ Giảm	Điểm Index	KLGD
VCG	43,100	-2,000	-0.583	1,890,400
ACB	32,900	0	-0.196	944,100
BVS	32,100	-500	-0.155	341,700
KLS	21,500	-400	-0.126	1,267,600
PVI	25,500	-1,200	-0.104	177,400

Giảm giá	Giá TB	Tăng/ Giảm	% Tăng/ Giảm	KLGD
TV3	22,600	-1,700	-7.000	2,100
TKC	44,000	-3,300	-6.980	35,400
MAC	28,000	-2,100	-6.980	40,200
VCR	30,900	-2,300	-6.930	52,800
HCT	44,400	-3,300	-6.920	4,900

GTGD	Giá TB	Tăng/ Giảm	% Tăng/ Giảm	GTGD
PVX	31,700	-800	-4.893	134,488,809
VCG	43,100	-2,000	-3.596	81,446,969
SHN	56,700	100	-2.650	60,018,708
DBC	44,500	2,300	4.028	56,963,031
PVA	78,600	-5,000	-3.951	50,389,426

NN Bán	Giá TB	Tăng/ Giảm	KL bán	GT bán
VCG	43,100	-2,000	165,100	7,081,700
NTP	96,500	-1,500	50,200	4,861,800
PVX	31,700	-800	15,000	479,500
STL	74,200	-1,700	3,200	238,400
CTS	17,000	-400	3,000	51,000

Ngành	% Tăng/ Giảm	Giảm nhiều nhất	Tăng nhiều nhất	+/- Điểm Index	SL cổ phiếu	Tỉ lệ tăng giá	Tỉ lệ giảm giá	Tỉ trọng trong Index
HN Index	-1.68%	-26.21%	11.15%	(2.59)	279	26.80%	66.90%	100.00%
Dầu Khí	-1.63%	-7.51%	1.05%	-0.04	4	25.00%	75.00%	1.42%
Vật Liệu Cơ Bản	-0.09%	-5.39%	7.14%	-0.02	22	27.30%	63.60%	13.47%
Công Nghiệp	-2.49%	-26.21%	11.15%	-1.75	163	25.20%	70.60%	41.29%
<i>Xây dựng và nguyên liệu cơ bản</i>	-1.98%	-7.48%	11.15%	-0.95	101	28.70%	68.30%	28.30%
Hàng Tiêu Dùng	-1.22%	-11.74%	8.72%	-0.04	22	22.70%	50.00%	1.97%
Y Tế và Dược Phẩm	-0.75%	-2.50%	2.44%	0	5	40.00%	40.00%	0.36%
Dịch Vụ Tiêu Dùng	2.07%	-7.78%	8.08%	0.08	19	31.60%	63.20%	2.17%
Viễn Thông	3.17%	3.17%	3.17%	0	1	100.00%	0.00%	0.04%
Nhu Yếu Phẩm	-1.36%	-3.25%	1.47%	-0.01	5	20.00%	80.00%	0.62%
Tài Chính	-0.47%	-6.35%	5.89%	-0.3	31	29.00%	67.70%	37.46%
<i>Ngân Hàng</i>	-0.01%	-2.15%	0.30%	0	2	50.00%	50.00%	21.67%
<i>Dịch Vụ Tài Chính</i>	-0.38%	-6.35%	3.77%	-0.06	22	31.80%	63.60%	9.84%
Công Nghệ	-3.77%	-6.61%	3.26%	-0.06	7	28.60%	71.40%	0.89%

Chứng thực của chuyên viên phân tích

Các chuyên viên phân tích được nêu tên ở trang đầu tiên, là những người chịu trách nhiệm chính cho việc lập báo cáo này, chứng thực rằng các ý kiến cũng như các quan điểm hay dự báo được nêu trong báo cáo này phản ánh đúng ý kiến, quan điểm hay dự báo của cá nhân mình về vấn đề được trình bày. Không có bất kỳ một khoản thu nhập nào của các chuyên viên phân tích có nguồn gốc phát sinh, trực tiếp hay gián tiếp, từ các đề nghị, quan điểm hay dự báo cụ thể của mình trong báo cáo.

Phân phối báo cáo

Báo cáo này chỉ dành cho các khách hàng của ACBS tại Việt Nam. Trong trường hợp khách hàng nhận hay sử dụng báo cáo này ngoài lãnh thổ Việt Nam, trách nhiệm của khách hàng là đảm bảo rằng việc nhận hay sử dụng báo cáo này được pháp luật nước sở tại cho phép. Nếu khách hàng không thể đảm bảo hoặc pháp luật nước sở tại không cho phép thì khách hàng nên hoàn trả báo cáo lại nguyên vẹn cho ACBS hoặc tiêu hủy bản báo cáo đồng thời thông báo cho ACBS về việc mình không thể tiếp tục nhận các báo cáo tương tự.

Tuyên bố miễn trách của ACBS

Báo cáo này chỉ được phát hành với mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng của ACBS có tham gia hoạt động kinh doanh chứng khoán, nó không nhằm mục đích quảng cáo hay mời gọi khách hàng mua hoặc bán bất kỳ một loại chứng khoán cụ thể nào. Mặc dù thông tin trong báo cáo được ACBS thu thập từ các nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không đưa ra bất kỳ một đảm bảo hoặc cam kết nào về độ chính xác và đầy đủ của các thông tin đã cung cấp trong bản báo cáo. NỘI DUNG BẢN BÁO CÁO NÀY CÓ THỂ BỊ THAY ĐỔI MÀ ACBS KHÔNG CẦN PHẢI THÔNG BÁO CHO KHÁCH HÀNG.

Khách hàng không nên xem bản báo cáo này như là một bản phân tích toàn diện và đầy đủ đối với bất kỳ chứng khoán nào được nêu trong bản báo cáo. Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khoản lỗ, tổn thất hoặc thiệt hại nào phát sinh từ việc khách hàng thực hiện đầu tư dựa trên các ý kiến, quan điểm, đề nghị hoặc thông tin trong báo cáo này. ACBS được miễn trừ mọi trách nhiệm đối với các khoản lỗ, tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp cho khách hàng bắt nguồn từ việc sử dụng bản báo cáo này của khách hàng, bất kể các khoản lỗ, tổn thất hoặc thiệt hại này phát sinh từ các sai sót, khiếm khuyết, lỗi hoặc sự không chính xác của nội dung bản báo cáo.

Trong bản báo cáo có chứa đựng hoặc sử dụng các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích của chuyên viên phân tích, đây là các giả định, quan điểm và phương pháp của cá nhân không phải của ACBS nên ACBS không chịu trách nhiệm về tính đúng đắn và hợp lý của chúng. Trong tương lai, ACBS có thể phát hành các bản báo cáo có những đề nghị, quan điểm hoặc dự báo trái ngược hoàn toàn với nội dung của bản báo cáo này.

@ ACBS giữ mọi quyền sở hữu đối với bản báo cáo này. Không một ai được phép sao chép hoặc gửi toàn bộ hoặc một phần nội dung bản báo cáo cho một bên thứ ba mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản từ ACBS.